SỞ Y TẾ THANH HÓA
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIẾN TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC; LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH 68/2000/NĐ-CP THUỘC BỆNH VIÊN ĐA KHOA QUAN HÓA

(Kèm theo Thông báo số 73 TB-BVQH ngày 19 tháng 02 năm 2021 của HĐXT Bệnh viện đa khoa Quan Hóa)

TT	Ho và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Tổng điểm	
		Nam	Nữ				Bằng số	Bằng chữ
1	Hà Thị Anh		10/08/1988	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	103,5	Một trăm lẻ ba phẩy năm
2	Bùi Xuân Châu	02/02/1988		Mường	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	103,5	Một trăm lẻ ba phẩy năm
3	Phạm Thị Tưởng		22/09/1992	Mường	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	103	Một trăm lẻ ba
4	Hà Thị Cấp		18/11/1986	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	102	Một trăm lẻ hai
5	Hà Văn Khải	10/09/1988		Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	102	Một trăm lẻ hai
6	Đào Ngọc Thắng	30/03/1989		Mường	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	100,5	Một trăm phẩy năm
7	Lộc Văn Hoàng	09/05/1990		Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	100	Một trăm
8	Hà Lê Quốc Thái	28/02/1991		Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	99	Chín chín
9	Hà Thị Phượng		20/10/1992	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	99	Chín chín
10	Lê Văn Bằng	19/08/1991		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	99	Chín chín
11	Mai Thị Tuyết		09/08/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	98,5	Chín tám phẩy năm

12	Lê Đình Dũng	15/03/1985		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	98	Chín tám
13	Lê Thị Ngọc Huyền		09/12/1993	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	97,5	Chín bảy phẩy năm
14	Hà Văn Thân	15/03/1990		Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	97	Chín bảy
15	Hà Thị Khối		06/01/1988	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	96,5	Chín sáu phẩy năm
16	Lương Văn Thuận	26/05/1988		Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	96,5	Chín sáu phẩy năm
17	Hà Thị Thanh		03/12/1986	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	96	Chín sáu
18	Lê Văn Đông	20/06/1980		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	95	Chín lăm
19	Vi Thị Huyền		19/08/1996	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	90	Chín mươi
20	Vi Thiên Lý		03/02/1994	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	90	Chín mươi
21	Cao Văn Chắn	02/09/1990		Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	87,5	Tám bảy phẩy năm
22	Hà Thị Nhâm		10/03/1992	Thái	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	70	Bảy mươi
23	Hà Thanh Tùng	17/6/1984		Thái	Cao đẳng dược	Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23)	101,5	Một trăm lẻ một phẩy năm
24	Lê Thị Huyền Trang		03/9/1998	Kinh	Cao đẳng dược	Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23)	90,5	Chín mươi phẩy năm
25	Phạm Quang Khởi	29/01/1988		Thái	Cao đẳng xét nghiệm	KTV hạng IV (V.08.07.19)	91,5	Chín mốt phẩy năm
26	Bùi Thị Hiếu		21/4/1991	Mường	Cao đẳng xét nghiệm	KTV hạng IV (V.08.07.19)	85,5	Tám lăm phẩy năm
27	Lương Thị Bôn		19/09/1988	Thái	Tài chính- ngân hàng	Chuyên viên (01.003)	103,5	Một trăm lẻ ba phẩy năm

28	Nguyễn Thị Phương		22/05/1994	Kinh	Cử nhân kế toán	Kế toán viên (06.031)	97,5	Chín bảy phẩy năm
29	Lê Thị Mai Xuân		12/06/1991	Kinh	Cử nhân kế toán	Kế toán viên (06.031)	94,5	Chín tư phẩy năm
30	Lương Thanh Tùng	10/2/1994		Thái	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	69,5	Sáu chín phẩy năm
31	Phạm Bá Hải	28/08/1989		Thái	Bảo vệ	Bảo vệ	Phỏng vấn	Đạt yêu cầu